

## **NHỮNG NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN**

### **1. Dự án từ nguồn vốn đầu tư**

1) Dự án “*Tăng cường thiết bị tự động quan trắc môi trường không khí và nước*” với quy mô dự án gồm 06 trạm quan trắc không khí tự động đặt tại 06 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Quảng Ninh, Phú Thọ, Thừa Thiên- Huế, Đà Nẵng, Khánh Hoà) và 06 trạm quan trắc nước sông tự động đặt tại 06 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Thái Nguyên, Hà Tây, Bắc Ninh, Thừa Thiên- Huế, Bình Dương) do Trung tâm lập, trực tiếp làm Chủ đầu tư và đã hoàn thành.

2) Dự án “*Xây dựng phòng kiểm chuẩn thiết bị quan trắc môi trường*” do Trung tâm lập đã được phê duyệt và trực tiếp làm Chủ đầu tư, đã hoàn thành và quyết toán.

3) Dự án “*Xây dựng Hệ thống thông tin môi trường đầu mạng phục vụ mạng lưới Quan trắc môi trường Quốc gia*” do Trung tâm lập đã được phê duyệt và trực tiếp làm Chủ đầu tư, thực hiện đầu tư năm 2009, đã hoàn thành và quyết toán.

### **2. Dự án từ nguồn vốn sự nghiệp môi trường**

1) Dự án “*Xây dựng hệ thống thông tin giám sát môi trường lưu vực sông Nhuệ*” do Trung tâm lập đã được phê duyệt và trực tiếp thực hiện triển khai năm 2009.

2) Dự án “*Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin môi trường lưu vực sông Cầu*” do Trung tâm lập đã được phê duyệt và trực tiếp thực hiện triển khai năm 2009.

3) Dự án “*Tăng cường năng lực trang thiết bị quan trắc và phân tích môi trường cho Trung tâm Quan trắc và Thông tin môi trường*” do Trung tâm lập đã được phê duyệt và trực tiếp thực hiện triển khai năm 2008.

4) Dự án bổ sung “*Cung cấp và lắp đặt thiết bị: Trạm quan trắc môi trường không khí tự động, cố định lắp đặt tại khu vực Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và quảng trường Ba Đình*” thuộc dự án đầu tư “*Tăng cường thiết bị tự động quan trắc môi trường không khí và nước*”;

### **3. Nhiệm vụ đã thực hiện**

1) Hội thảo, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật trong quan trắc và phân tích môi trường cho mạng lưới quan trắc và phân tích môi trường.

2) Duy trì và vận hành Trạm Quan trắc không khí tự động, cố định đặt tại 556 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

3) Quan trắc môi trường nước lưu vực sông Nhuệ - Đáy, sông Cầu, sông Mã, sông Hồng-Thái Bình, Đà, sông Đồng Nai, sông Vu Gia-Thu Bồn

4) Thiết kế chương trình quan trắc tổng thể tại lưu vực sông Cả La.

5) Quan trắc môi trường vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, phía Nam, miền Trung, vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.

6) Quan trắc tác động của hoạt động khai thác và vận chuyển bauxit; của các công trình thủy điện tại khu vực Tây Nguyên.

7) Xây dựng Quy trình kiểm chuẩn một số thiết bị quan trắc môi trường.

8) Thiết kế và xây dựng mô hình chuẩn cho trạm quan trắc môi trường vùng tác động trong mạng lưới quan trắc môi trường quốc gia.

9) Xây dựng hướng dẫn quản lý hoá chất (vào/ ra) cho phòng thí nghiệm môi trường của Tổng cục Môi trường.

10) Xây dựng quy trình thao tác chuẩn (SOP) phân tích thông số trong môi trường nước mặt cho phòng thí nghiệm của Tổng cục Môi trường.

11) Hạng mục chi phí vận hành - Dự án tăng cường năng lực trang thiết bị quan trắc và phân tích môi trường cho Trung tâm Quan trắc và Thông tin môi trường.

12) Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật về lập bản đồ môi trường.

13) Triển khai áp dụng 03 bộ chỉ thị môi trường ở cấp quốc gia (môi trường không khí, nước mặt lục địa, nước biển ven bờ).

14) Xây dựng Quy trình kiểm soát chất lượng số liệu quan trắc môi trường.

15) Xây dựng và thử nghiệm phần mềm kết nối trực tiếp số liệu quan trắc từ các điểm đo về Trung tâm quan trắc đầu mạng.

16) Xây dựng công cụ kết nối và truyền tin tự động từ các trạm quan trắc tự động, cố định không khí và nước.

17) Dự án TP6:" Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về các điều kiện khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và sự dâng cao mực nước biển, ô nhiễm môi trường gây tổn thất...

18) Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ xây dựng mô hình hệ thống quan trắc khí theo công nghệ Telemonitoring.

19) Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn nhằm xây dựng, thử nghiệm bộ chỉ thị sinh học phục vụ quan trắc môi trường nước các LVS của Việt Nam - áp dụng thử nghiệm cho LVS Nhuệ - Đáy.

20) Xây dựng thử nghiệm áp dụng chỉ số xếp hạng bền vững môi trường đối với các địa phương và các ngành nghề.

21) Điều tra, khảo sát phục vụ việc xây dựng dự án: Điều tra, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu Quốc gia về các nguồn thải, loại chất thải và lượng chất thải.

22) Hội thảo tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm trong hoạt động quan trắc môi trường áp dụng QA/ QC.

23) Xây dựng quy trình, quy phạm và hướng dẫn kỹ thuật phục vụ quan trắc môi trường phóng xạ.

24) Rà soát, hoàn thiện và trình ban hành các quy trình, quy phạm phục vụ quan trắc môi trường cho các thành phần môi trường (đất, nước, không khí, phóng xạ).

25) Xây dựng Báo cáo chuyên đề về môi trường.

26) Xây dựng và trình ban hành định mức: Xây dựng cơ sở dữ liệu môi trường.

27) Xây dựng quy trình kỹ thuật thành lập bản đồ môi trường.

28) Xây dựng Sổ tay hướng dẫn hoạt động quan trắc môi trường tuân thủ.

29) Xây dựng và trình ban hành định mức: Thiết kế, xây dựng chương trình quan trắc môi trường.

30) Xây dựng các hướng dẫn kỹ thuật, quy trình, quy phạm quan trắc: Nước thải công nghiệp, khí thải công nghiệp.

31) Xây dựng và trình ban hành định mức: Thiết kế, xây dựng chương trình quan trắc môi trường.

32) Xây dựng các hướng dẫn kỹ thuật, quy trình, quy phạm quan trắc: Nước thải công nghiệp, khí thải công nghiệp.

33) Xây dựng định mức sử dụng diện tích nhà xưởng, thiết bị lao động cho trạm quan trắc môi trường.

34) Xây dựng các quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động hiệu chuẩn phương tiện đo cho Trạm quan trắc tự động, liên tục môi trường nước và hoạt động xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường.

35) Xây dựng đề án "Tăng cường năng lực và hoàn thiện mạng lưới quan trắc môi trường quốc gia" theo Quyết định số 16/ 2007/ QĐ-TTg ngày 29/ 01/ 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

36) Xây dựng công cụ kết nối và truyền tin tự động từ các trạm quan trắc tự động, cố định không khí và nước

37) Xây dựng và thử nghiệm phần mềm kết nối trực tiếp số liệu quan trắc nước từ các điểm đo về trung tâm quan trắc đầu mạng

38) Xây dựng các công cụ khai thác dữ liệu quan trắc môi trường phục vụ công tác điều hành và tác nghiệp

39) Phân vùng môi trường phục vụ quản lý và cải thiện chất lượng nước các đoạn sông thuộc lưu vực hệ thống sông Nhuệ - Đáy

40) Quản lý, theo dõi thông tin dữ liệu môi trường

#### **4. Dự án Trung tâm thực hiện tư vấn**

1) Hướng dẫn kỹ thuật và thẩm định kỹ thuật cho các dự án tăng cường năng lực, đầu tư thiết bị quan trắc môi trường cho các địa phương: Lào Cai, An Giang, Tuyên Quang, Hải Phòng, Cao Bằng, Phú Thọ, Thanh Hoá, Quảng Ninh, Thái Bình, Đồng Nai, Khu Kinh tế Dung Quất, Lâm Đồng, Đắk Nông...

2) Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường cho: Huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Sóc Trăng

3) Lập Báo cáo Đánh giá môi trường chiến lược cho: Tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Thừa Thiên- Huế.

4) Lập Báo cáo Đánh giá tác động môi trường cho Công ty TNHH Thép đặc biệt Sheng Li

5) Xây dựng dự án “Tăng cường năng lực quan trắc và kiểm soát ô nhiễm tỉnh Cao Bằng”

6) Xây dựng dự án “Tăng cường năng lực quan trắc và phân tích môi trường cho Trung tâm Quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên”

7) Xây dựng dự án “Tăng cường năng lực quan trắc và phân tích môi trường cho Trung tâm Kỹ thuật môi trường Thành phố Đà Nẵng”;

8) Quan trắc môi trường phục vụ lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) bổ sung cho Cty TNHH thép đặc biệt SHENGLI Việt Nam.

9) Quan trắc môi trường tại Quán Toan và nhiều nhà máy

10) Thiết kế kỹ thuật dự án “Tăng cường năng lực Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng”

11) Thực hiện quan trắc Nhà máy lọc, hóa dầu Nghi Sơn (Thanh Hóa); đánh giá mức độ ô nhiễm dioxin trong một số mẫu môi trường (đất, bùn, nước, tôm, cua...) tại khu vực xung quanh sân bay Biên Hòa (Đồng Nai) cho Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật môi trường Đồng Nai; đánh giá tình hình ô nhiễm dioxin/ furan, PCBs trong mẫu đất tại một số khu vực thuộc khu công nghiệp trên địa bàn Tp. Hải Phòng.

12) Thực hiện hiệu chuẩn trên 180 thiết bị cho các đơn vị thực hiện QTMT tại: Hà Nội, Cao Bằng, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Thái Bình, Thái Nguyên, Nghệ An, Phú Thọ, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Đồng Nai và một số Công ty cung cấp thiết bị QTMT.

13) Phối hợp với Cục Quản lý chất thải trong việc thực hiện nhiệm vụ “Phân vùng môi trường LVHTS Đồng Nai”. Phối hợp Cục Kiểm soát ô nhiễm trong việc xây dựng phần mềm CSDL dự án “Làng nghề”; Xây dựng Trang thông tin điện tử cho Tạp chí môi trường.

14) Lập Báo cáo hiện trạng môi trường biển (2010)

15) Lập Báo cáo hiện trạng môi trường thành phố Hà Nội (2006-2010)